

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 13 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Á

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Chuộng

Ông Trần Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đô – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn P - sinh năm 1999; tên gọi khác: Không có; nơi sinh: Tại Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp A, xã TH, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thu C; Bị cáo: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Khắc Phương, Luật sư Lê Kim Ngọc - Văn phòng Luật sư Phạm Khắc Phương thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Phước V, sinh năm 1999. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Phú, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Người làm chứng:

Trần Minh T - vắng mặt, Huỳnh Trí B – Có mặt.

Cùng trú tại: Ấp Tân Phú, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Nguyễn Châu Q; Ấp Thạnh Lợi, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 30/5/2020, Nguyễn Văn P, Nguyễn Phước Vàng và Huỳnh Trí B, Trần Minh T (cùng sinh năm 1999, cùng đăng ký thường trú tại ấp T, thị trấn CT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang), Nguyễn Châu Q (sinh năm 1998, đăng ký thường trú tại ấp TL, xã TPT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) cùng nhậu tại ấp T, thị trấn CT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nhậu được một lúc thì giữa P và T xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. P bỏ về nhà lấy theo 01 con dao Thái Lan, chiều dài 27,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn bén một bề, cán dao bằng nhựa màu đen có 07 lỗ hình tròn quay lại chỗ nhậu, thì được mọi người hòa giải mâu thuẫn với T. Nhậu được một lúc nữa thì V và B xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau thì P và T can ngăn, trong lúc can ngăn thì V dùng tay đẩy P té ngã. P tức giận đứng dậy lấy con dao đã chuẩn bị sẵn đi đến chỗ V đang đứng dùng dao đâm trúng hông sườn phải của V 01 nhát, thấy V bị chảy máu nhiều nên P bỏ dao xuống đất chạy lại ôm V. V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, P cũng đến Bệnh viện. Sau đó, P bị lực lượng Công an thị trấn CT mời về làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/20/TgT ngày 08/7/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang giám định và kết luận: vết thương hạ sườn phải/gây thủng đa tạng. Đa vết mổ dẫn lưu. Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại của Nguyễn Phước V. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 40% (bốn mươi phần trăm); Vật gây thương tích vết thương hạ sườn phải do vật sắc nhọn gây nên

Vật chứng của vụ án đã tạm giữ gồm: 01 cây dao, dài 27,5 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có dính chất dịch màu đỏ nghi là máu, lưỡi dao có 07 lỗ tròn, có chiều rộng nhất là 4,7 cm

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị can Nguyễn Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho Nguyễn Phước V số tiền 108.000.000 đồng

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-HCTA ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và có lời xin lỗi đối với bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao, dài 27,5 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có dính chất dịch màu đỏ nghi là máu, lưỡi dao có 07 lỗ tròn, có chiều rộng nhất là 4,7 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự 2015. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 108.000.000 đồng.

Quan điểm của người bào chữa luật sư Lê Kim Ngọc cho rằng: Qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, luật sư bào chữa thống nhất với tội danh, khung hình phạt áp dụng cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư phân tích thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị cáo với số tiền 108.000.000 đồng quy định tại điểm b khoản 1 Bộ luật hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác, cụ thể: Khi tham gia nghĩa vụ quân sự bị cáo được Chủ nhiệm hậu cần tặng giấy khen đã có nhiều thành tích trong thực hiện PTTĐ đợt kích mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2019) và 30 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2019) quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo P có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, bị cáo có 03 người chị là sinh viên đại học, bị cáo và mẹ là lao động chính trong gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận gia đình khó khăn; Bị cáo trình độ học vấn thấp (9/12) nên am hiểu pháp luật hạn chế; Sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại bị cáo đã ăn năn chạy lại ôm nạn nhân đưa đi cấp cứu, mặc dù nạn nhân không đồng ý nhưng bị cáo vẫn chạy theo đến bệnh viện; Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn chỉ vì tức giận tức thời mà bị cáo đã gây thương tích cho bị hại; Trong quá trình điều tra, truy tố bị hại có đơn không khởi tố vụ án hình sự cũng như tại phiên tòa bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, áp dụng khung hình phạt thấp nhất của khung liên kề.

Quan điểm của người bào chữa luật sư Phạm Khắc Phương cho rằng: Qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, luật sư bào chữa thống nhất với tội danh, khung hình phạt áp dụng cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư cho rằng khung hình phạt từ 03 - 04 năm tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ như Luật sư Ngọc đã phân tích ở trên, đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự với thời gian rất ngắn chỉ hơn 01 năm nhưng bị cáo đã được Tổng cục hậu cần tặng giấy khen, cho thấy bị cáo rất có tinh thần chiến đấu và thành tích xuất sắc mới được tặng giấy khen; Gia cảnh bị cáo rất khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo khai tại phiên tòa số tiền bồi thường cho bị hại, một ít là của bị cáo, một ít bị cáo phải vay mượn bên ngoài nên bị cáo có trách nhiệm làm việc để trả lại bên cho vay. Như vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng khung hình phạt ở khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự mức hình phạt từ 02 năm – 06 năm tù. Nếu được đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức thấp nhất từ 02 năm - 03 năm tù và theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự nếu như Tòa án xét xử dưới mức 03 năm tù cộng với việc bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, lai lịch rõ ràng, bị cáo không phạm tội mới và xem xét không cần thiết phải phạt tù thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 - 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời chăm lo cho mẹ già cũng như làm việc để trả khoản nợ đã vay mượn.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Phước V đồng ý mức bồi thường 108.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[1.2] Đối với người làm chứng Nguyễn Châu Q, Trần Minh T vắng mặt tại phiên Tòa, xét thấy lời khai của người làm chứng đã thể hiện rõ trong hồ sơ nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện. Đối chiếu lời thừa nhận của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp, chứng minh được như sau: Vào khoảng 01 giờ 30 ngày 30/5/2020, tại ấp T, thị trấn CT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Nguyễn Văn P đã dùng 01 con dao Thái Lan dài 27,5 cm, bằng kim loại, lưỡi sắc bén là hung khí nguy hiểm đâm gây tổn hại sức khỏe cho Nguyễn Phước V với tỷ lệ thương tích tích là 40%. Hành vi này của bị can Nguyễn Văn P là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất của vụ án: Bị cáo phạm tội có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất, nhất thời chỉ vì bị hại có hành động xô bị cáo té ngã mà bị cáo đâm bị hại gây thương tích, hành vi này thể hiện tin côn đồ và trái với quy tắc thông thường. Mặt khác, bị cáo nhận thức được dùng dao sắc bén đâm vào cơ thể người khác sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường tính mạng người khác, xem thường tính nghiêm minh, kỷ cương của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này trở thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; Quá trình tham gia nghĩa vụ quân

sự được Chủ nhiệm hậu cần tặng giấy khen đã có nhiều thành tích trong thực hiện PTTĐ đợt kích mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2019) và 30 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2019), bị cáo có thiện chí đưa nạn nhân đi cấp cứu, bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có 02 tình tiết khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định nhưng trong khung hình phạt liên kề đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 108.000.000đồng. Bị hại đã nhận tiền xong và không yêu cầu gì thêm.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao, dài 27,5 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có dính chất dịch màu đỏ nghi là máu, lưỡi dao có 07 lỗ tròn, có chiều rộng nhất là 4,7 cm.

[6] Tại phiên tòa, người bào chữa luật sư Lê Kim Ngọc cho rằng việc thống nhất với tội danh, điều luật, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát áp dụng. Về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Luật sư phân tích thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; Gia đình bị cáo khó khăn; Bị cáo có thiện chí đưa nạn nhân đi cấp cứu, bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ chấp nhận.

Tuy nhiên, đối với tình tiết bị cáo thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác, cụ thể: Khi tham gia nghĩa vụ quân sự bị cáo được Chủ nhiệm hậu cần tặng giấy khen đã có nhiều thành tích trong thực hiện PTTĐ đợt kích mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2019) và 30 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2019) quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa đủ điều kiện. Bởi lẽ, Người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác là người được tặng huân chương, huy chương, bằng khen của Chính phủ....mới đủ điều kiện áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giấy khen của bị cáo đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết trình độ học vấn thấp, am hiểu pháp luật kém là không đủ căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo có trình độ học vấn 9/12 và đã được tham gia nghĩa vụ quân sự trong thời gian quy định, tức bị cáo đã được giáo dục và rèn luyện trong môi trường quân đội nên không coi là trình độ học thấp, am hiểu pháp luật hạn chế.

Tại phiên tòa, luật sư Phương cho rằng: Đối với hình phạt 3-4 năm tù là quá nghiêm khắc đối với hành vi của bị cáo và đề nghị được hưởng án treo là chưa đủ điều kiện. Bởi lẽ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tỷ lệ thương tật bị

hại lên đến 40% nên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng. Quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự chỉ áp dụng trong trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng.

[7] Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 108.000.000đồng. Bị hại đã nhận tiền xong, không yêu cầu bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao, dài 27,5 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có dính chất dịch màu đỏ nghi là máu, lưỡi dao có 07 lỗ tròn, có chiều rộng nhất là 4,7 cm.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an huyện Châu Thành A;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Chuộng Trần Văn Thanh

Trần Thị Mỹ Á